

# Bài 71 LUYỆN TẬP CHUNG

1

a) Đọc các số sau:

1 879: .....

6 500: .....

43 001: .....

96 075: .....

47 293: .....

b) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Đọc số	Viết số
Hai nghìn bảy trăm sáu mươi lăm	.....
Bảy mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi tám	.....
Chín mươi chín nghìn	.....
Ba mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi tư	.....

c) Viết các số ở câu b thành tổng của chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị (theo mẫu):

Mẫu:  $2\ 765 = 2\ 000 + 700 + 60 + 5$

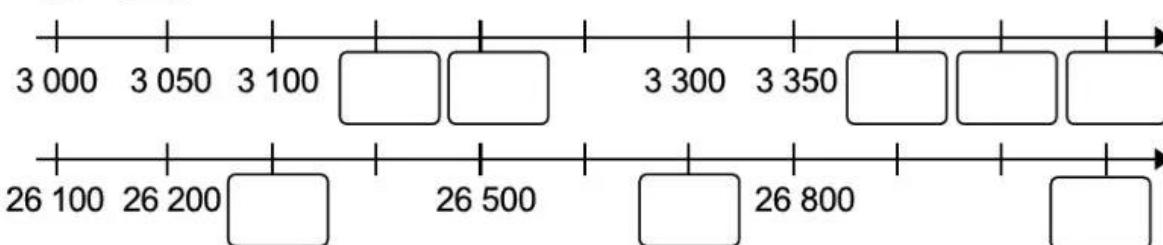
.....

.....

.....

2

Số ?



**3** Cho các số sau:



a) Số bé nhất là: .....

b) Số lớn nhất là: .....

c) Viết các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn là:

.....; .....; .....; .....

**4** Thực hành: Làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn.

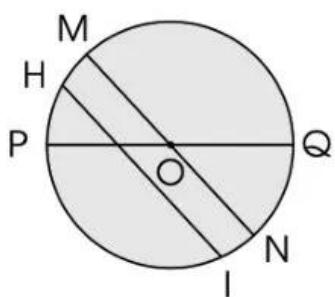


Làm tròn số ..... đến hàng nghìn, ta được số .....

Làm tròn số ..... đến hàng chục nghìn, ta được số .....

5

a) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:



Trong hình bên:

- A. OM, ON, OP, OQ là các bán kính của hình tròn tâm O.
- B. MN, PQ là các đường kính của hình tròn tâm O.
- C. HI là đường kính của hình tròn tâm O.

b) Dùng compa vẽ một đường tròn:



6

a) Đọc cân nặng của mỗi con vật sau với đơn vị gam rồi cho biết con vật nào nặng nhất.



1 862 g



762 g



4 kg 876 g



2 kg 583 g

Trả lời: .....

.....  
b) Kể một số tình huống thực tế sử dụng các số trong phạm vi 100 000:

.....  
.....

## Bài 72

# KHỐI HỘP CHỮ NHẬT. KHỐI LẬP PHƯƠNG

1

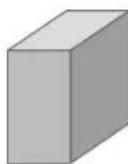
a) Lấy ra từ bộ đồ dùng học Toán một khối hộp chữ nhật và một khối lập phương rồi chỉ ra các đỉnh, cạnh, mặt của mỗi khối hình đó.

b) Viết số thích hợp vào ô trống trong bảng dưới đây:

	Số đỉnh	Số cạnh	Số mặt
Khối hộp chữ nhật			
Khối lập phương			

2

Quan sát hình vẽ, viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp:



①



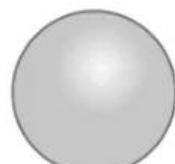
②



③



④



⑤



⑥



⑦



⑧



⑨

a) Hình trên có ..... khối hộp chữ nhật, có ..... khối lập phương.

b) Những hình có 6 mặt đều là hình vuông là hình số: .....

c) Những hình có 12 cạnh là hình số: .....